

KẾ HOẠCH
QUẢN LÝ HỒ SƠ CHUYÊN MÔN TRÊN CÔNG THÔNG
TIN ĐIỆN TỬ TỪ NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông (PT) có nhiều cấp học;

Căn cứ Văn bản số 2291/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc triển khai phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn năm học 2023-2024;

Bộ phận chuyên môn triển khai sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ chuyên môn đối với các tổ chuyên môn và giáo viên như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin của Ban Giám Hiệu, tổ chuyên môn & giáo viên nhằm thúc đẩy việc chuyển đổi số của ngành GDĐT Hải Phòng;
- Tiết kiệm chi phí về thời gian và vật chất cho giáo viên, cán bộ quản lý;
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới trong công tác quản lý của nhà trường;
- Triển khai đến toàn bộ giáo viên và cán bộ quản lý trường THCS Minh Đức.

2. Hướng dẫn thực hiện

2.1. Danh mục HSCM cần nộp

- Đối với Ban giám hiệu: Kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Đối với tổ/nhóm chuyên môn: Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn gồm Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục.
- Đối với giáo viên: Kế hoạch giáo dục của giáo viên và Kế hoạch bài dạy.

(Lưu ý: Các loại HSCM của nhà trường, của tổ/nhóm chuyên môn và của GV được xây dựng theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Nội dung các HSCM trên cần tham khảo từ các phụ lục của Công văn)

2.2. Thời gian nộp, duyệt và yêu cầu của hồ sơ chuyên môn

- Các Kế hoạch giáo dục của nhà trường, Kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên



môn và **Kế hoạch giáo dục của giáo viên nộp trước ngày 10/9 hàng năm.**

Trong đó, kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt và thông qua phần mềm gửi báo cáo về phòng Giáo dục đối với trường THCS, các kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn do Ban giám hiệu phê duyệt; các kế hoạch của giáo viên được tổ trưởng hoặc nhóm trưởng phê duyệt.

- Kế hoạch bài dạy của giáo viên nộp và được phê duyệt trước khi lên lớp thực hiện tiết dạy. Kế hoạch bài dạy của mỗi bài học hoặc mỗi chủ đề chỉ nằm trong 01 file. Tuyệt đối không tải một file chứa nhiều Kế hoạch bài dạy áp dụng cho nhiều bài học hoặc nhiều chủ đề. **Thời gian duyệt giáo án(kế hoạch bài dạy) thứ 7 hàng tuần.**

- Kế hoạch hoạt động giáo dục của mỗi nhóm chuyên môn có thể tích hợp những công việc chung của cả tổ (vì một tổ được ghép bởi nhiều bộ môn). Tổ trưởng / Nhóm trưởng là người gửi Kế hoạch hoạt động giáo dục của nhóm lên phần mềm.

2.3. Phân quyền và trách nhiệm của các nhà quản lý

- Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý được cấp 1 tài khoản riêng và được phân quyền như sau: tổ trưởng hoặc các nhóm trưởng được quyền kiểm tra và duyệt các kế hoạch của giáo viên trong tổ/nhóm mình quản lý; Ban giám hiệu phê duyệt các kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn và kiểm tra các kế hoạch của giáo viên trong toàn trường (*Bảng phân quyền phụ lục 1*)

Trên đây là kế hoạch quản lý hồ sơ chuyên môn trên cổng thông tin điện tử từ năm học 2024 – 2025. Kính đề nghị các đồng chí trong BGH, tổ CM thực hiện nghiêm túc./.

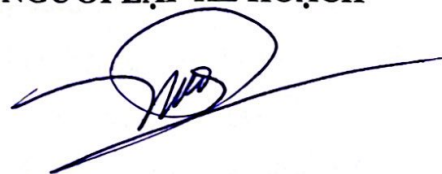
Nơi nhận:

- HĐT (để b/c);
- BGH (để chỉ đạo và thực hiện)
- TCM (để thực hiện)
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Hồng

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Quang Quý

PHỤ LỤC 1

**PHÂN QUYỀN QUẢN LÝ HỒ SƠ CHUYÊN MÔN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
NĂM HỌC 2024 - 2025**

I. BAN GIÁM HIỆU

Stt	Người duyệt	KHBD của GV	Tên KHBD
1	Nguyễn Quang Quy	2 đ/c tổ trưởng	Toán, Văn, Tin

II. TỔ CHUYÊN MÔN

1. Tổ khoa học tự nhiên:

Stt	Người phê duyệt	KHBD của GV	Tên KHBD
1	Bùi Văn Tứ	Tr.Hà, Đ.Hiền, Minh, Quy, Mạnh	Toán, Tin, KHTN, GDTC
2	Đỗ Thu Hiền	Son, Hà, GV KHTN 6,7,8,9	Công nghệ, KHTN
3	Trần T. Việt Hà	GV nhóm Toán	Toán
4	Trần Mạnh	Lại Hường, Đặng Liên	GDTC

2. Tổ khoa học xã hội:

Stt	Người phê duyệt	KHBD của GV	Tên KHBD
1	Nguyễn Thị Tươi	Phạm Thị Sâm	Giáo dục địa phương 6, Ngữ văn 8A12, GDĐP 8
		Bùi Thị Lương	Giáo dục công dân 9
		Vũ Thị Giang	Hoạt động trải nghiệm (CD) 9A1
		Trần Thị Ngọc Thuý	Lịch sử - Địa lý (Sử) 9
		Nguyễn Thị Như	Lịch sử - Địa lý (Địa) 8, 9
		Bùi Minh Hoan	Tiếng Anh 6A145; 7A56
		Phạm Thị Thu Hường	Nghệ thuật (Nhạc) 6,7,8,9
2	Phạm Thị Sâm	Vũ Thị Hào	Ngữ văn 8A34
		Đinh Thị Hải Yến	Ngữ văn 6A35; GDĐP8
		Chu Thị Thuý	Ngữ văn 6A24
		Vũ Hồng Hải	Ngữ văn 7A4, 8A5
		Dương Thị Huyền	Ngữ văn 7A13
		Vũ Thị Giang	GDĐP 9
		Nguyễn Thị Dân	Ngữ văn 7A56; GDĐP 7

3	Bùi Minh Hoan	Nguyễn Thị Thu Hằng	Tiếng Anh 8A13, 9A145
		Phạm Thị Hồng Thu	Tiếng Anh 7A1, 8A24,9A23
		Nguyễn Thị Hồng Minh	Tiếng Anh 7A234
		Nguyễn Thị Thu Trang	Tiếng Anh 6A23, 8A5
4	Nguyễn Thị Như	Nguyễn Thị Dân	Lịch sử - Địa lý (Địa) 6
		Vũ Hồng Hải	Lịch sử - Địa lý (Địa) 7
5	Trần Thị Ngọc Thuý	Vũ Thị Hào	Lịch sử - Địa lý (Sử) 8
		Dương Thị Huyền	Lịch sử - Địa lý (Sử) 6
		Vũ Thị Giang	Lịch sử - Địa lý (Sử) 7
6	Bùi Thị Lương	Đinh Thị Hải Yến	GD CD 8
		Chu Thị Thuý	GD CD 6,7
7	Vũ Thị Giang	Phạm Thị Hồng Thu	Hoạt động TN - HN (CĐ) 6
		Bùi Minh Hoan	Hoạt động TN - HN (CĐ) 9A2345
		Nguyễn Thị Thu Trang	Hoạt động TN - HN (CĐ) 7A13; 8
		Nguyễn Quang Quy	Hoạt động TN - HN (CĐ) 7A2456
		GVCN lớp	Hoạt động TN - HN (SHL, CHDC)
8	Phạm T.Thu Hường	Lê Thị Thu Chung	Nghệ thuật (MT) 6,7,8,9